

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
TP. HÀ NỘI**
-----***-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
-----*****-----

Bản án số: 31/2018/HSST

Ngày: 15/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG.

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Duy Vương**

* Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cao Biên

Bà Nguyễn Thị Thủy

* Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Diệu Linh** - Cán bộ Tòa án

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HẢI A; Sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Quốc Ng, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1956. Có vợ là Lê Thị Vân Q và 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/3/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Danh chỉ bản số 529 lập ngày 10/11/2017 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2017 đến ngày 13/11/2017 và hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1982; HKTT: Phòng 1004 Chung cư Murbubry, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội. (Có đơn xin xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1980; HKTT: số 89 BN, phường N, quận D, Hà Nội. (Có đơn xin xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Trần Trung Tài, sinh năm 1984; HKTT: Chung cư X, đường T, quận H, Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2017, Nguyễn Hải A một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda MSX màu đỏ mang biển kiểm soát 29S1-579.87 đi lang thang nhằm xem ai có gì sơ hở để trộm cắp. Khi đến cửa Văn phòng làm việc của Công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Hòa Tiến (Sau đây gọi tắt là Công ty Hòa Tiến) ở địa chỉ số 40, khu giãn dân phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội, Nguyễn Hải A thấy không có ai ở văn phòng nên đã dựng xe trước cửa rồi dùng hai tay đẩy mạnh làm bung ổ khóa cửa và đi vào bên trong văn phòng lấy được một số tài sản gồm: 01 Case máy tính nhãn hiệu HP Compag 6200pro SFF PC, chip Intel(R) core (TM) I3-2120 @3.30hz (4CPU), Ram 4g; 01 túi sách màu nâu bên trong có 01 chiếc máy tính Laptop HP Envy notebook 13-ab011TU và một số giấy tờ.

Sau khi lấy được số tài sản trên, Hải A trở đến khu vực Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội rồi lấy chiếc máy tính laptop ra và vứt chiếc túi sách cùng giấy tờ xuống sông ở gần đó. Sau đó, Hải A đem chiếc máy tính laptop bán cho anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1980, là chủ cửa hàng mua máy tính tại số 1178 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội được 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Anh Nguyễn Anh T đã bán lại chiếc máy tính laptop cho 01 người khách không quen biết với giá 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng. Còn 01 chiếc Case máy tính thì Hải A mang về phòng trọ tại ngõ 160 phố Nguyễn An Ninh, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để sử dụng.

Đến ngày 07/11/2017, qua rà soát của cơ quan Công an, Nguyễn Hải A đã xin đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng.

Ngày 08/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với những tài sản do Nguyễn Hải A đã chiếm

đoạt của anh Vũ Văn Hải. Tại bản kết luận định giá tài sản số 256/KL-HĐĐG ngày 08/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: *“Tài sản bị xâm hại gồm có: 01 Case máy tính nhãn hiệu HP Compag 6200pro SFF PC, chip Intel(R) core (TM) I3-2120 @3.30hz (4CPU), Ram 4g; 01 túi sách màu nâu bên trong có 01 chiếc máy tính Laptop HP Envy notebook 13-ab011TU và một số giấy tờ. Tổng giá trị tài sản của vụ trộm cắp tại thời điểm định giá là 21.700.000 (hai mươi một triệu bảy trăm nghìn) đồng”.*

Ngày 30/12/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại: *01 Case máy tính nhãn hiệu HP Compag 6200pro SFF PC, chip Intel(R) core (TM) I3-2120 @3.30hz (4CPU), Ram 4g và 15.300.000 (mười lăm triệu ba trăm nghìn) đồng (tiền gia đình Nguyễn Hải A tự nguyện bồi thường chiếc máy tính laptop)* cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Văn Hải. Anh Hải không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda MSX màu đỏ mang biển kiểm soát 29S1-579.87 Nguyễn Hải A đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo khai tiền mua chiếc xe máy là của bố mẹ bị cáo cho bị cáo. Bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện để đi lại chứ không phải để thực hiện hành vi phạm tội. Hiện bị cáo đã bán chiếc xe đó cho người không quen biết, nên cơ quan điều tra không truy xét.

Đối với anh Nguyễn Anh T là người mua lại chiếc máy tính laptop do Nguyễn Hải A đã trộm cắp tài sản của anh H, qua điều tra xác định anh T đã bán lại chiếc máy tính laptop cho người không quen biết và được hưởng lợi 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Anh T đã tự nguyện nộp lại số tiền 500.000 đồng cho cơ quan Công an. Anh Nguyễn Anh T không biết tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Anh T. Anh T không yêu cầu bồi thường gì khác, anh T tự nguyện xin nộp lại số tiền 500.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 30/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Nguyễn Hải A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải A từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không có đề nghị gì về bồi thường dân sự nên không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị sung công quỹ nhà nước số tiền do anh Nguyễn Anh T nộp 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền do thu lợi bất chính mà có.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đề nghị được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2017, tại Văn phòng làm việc của Công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Hòa Tiến ở địa chỉ số 40, khu giãn dân phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Hải A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Vũ Văn Hải 01 Case máy tính nhãn hiệu HP Compag 6200pro SFF PC, chip Intel(R) core (TM) I3-2120 @3.30hz (4CPU), Ram 4g; 01 túi sách màu nâu bên trong có 01 chiếc máy tính Laptop HP Envy notebook 13-ab011TU và một số giấy tờ, có tổng trị giá là 21.700.000 (hai mươi một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố là có căn cứ.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã ra đầu thú, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi ngay trả người bị hại. Bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà chỉ cần xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên ngoài hình phạt chính không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, đến nay không có yêu cầu gì khác về phần bồi thường nên Tòa không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Sung công quỹ số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng do anh Nguyễn Anh T thu lợi bất chính từ việc bán chiếc máy tính laptop.

[6] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hải A** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải A** 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng.

Giao bị cáo Nguyễn Hải A cho Ủy ban nhân dân xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự

Tịch thu, sung công quỹ số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

(Tình trạng như Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSNDHĐ ngày 30/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hải A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đào Duy Vương